

Số: 05/2019/QĐST-DS

Phú Mỹ, ngày 08 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Tuyên bố một người là đã chết”**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Xuân Long

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 158/2018/TLST - VDS ngày 11/12/2018 về việc: Tuyên bố một người là đã chết; theo Quyết định mở phiên họp số 36/2019/QĐST-MPH ngày 26 tháng 4 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ X, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh (chị) Lê Nguyễn Ngọc Ánh P, sinh năm 1987; Lê Thị Kim P1, sinh năm 1990; Lê Phương Thu T, sinh năm 1994; Lê Hoàng T1, sinh năm 1997; Lê Tuấn A, sinh năm 1999 và Lê Hoàng Th, sinh năm 2001;

Cùng trú tại: Tổ X, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (tất cả vắng mặt – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 10 tháng 10 năm 2018 và tại phiên họp, bà Nguyễn Thị Kim D trình bày như sau:

Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Lê Văn P, sinh năm 1960, nơi cư trú cuối cùng tại thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là vợ chồng theo giấy chứng nhận kết hôn số xxx ngày 22/11/1994 của UBND xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong quá trình chung sống thì giữa bà D và ông P có 05 người con tên là: Lê Nguyễn Ngọc Ánh P, sinh năm 1987; Lê Phương Thu T, sinh năm 1994; Lê Hoàng T1, sinh năm 1997; Lê Tuấn A, sinh năm 1999 và Lê Hoàng Th, sinh năm 2001. Ngoài ra ông P còn có 01 con riêng tên là Lê Thị Kim P, sinh năm 1990.

Do mâu thuẫn vợ chồng, nên vào năm 2002 thì bà D và ông P sống ly thân, bà D trở về tổ X, khu phố H, phường P, thị xã P sinh sống, còn ông P vẫn ở tại thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Vào khoảng năm 2008, ông Lê Văn P bỏ địa phương đi biệt tích đến nay không trở về, ông P đi đâu, làm gì thì bà D không rõ. Gia đình bà D đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì về việc ông P còn sống hay đã chết.

Nay để thuận lợi cho việc thực hiện các giao dịch dân sự, bà Nguyễn Thị Kim D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn P là đã chết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh (chị) Lê Nguyễn Ngọc Ánh P, Lê Thị Kim P1, Lê Phương Thu T, Lê Hoàng T1, Lê Tuấn A và Lê Hoàng Th trình bày:

Các anh (chị): P, P1, T, T1, A và Th đều xác nhận: Ông P đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2008 đến nay không có tin tức gì. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim D, tuyên bố ông Lê Văn P là đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia giải quyết việc dân sự cho rằng:

Về trình tự thủ tục giải quyết việc dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng dân sự, cụ thể: thu thập tài liệu chứng cứ đúng quy định, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng thẩm quyền giải quyết, các quyền và nghĩa vụ của đương sự đã được thực hiện đầy đủ.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong vụ án, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, nhận thấy: Ông Lê Văn P đã biệt tích từ năm 2008, tính đến nay là hơn 10 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; căn cứ quy định tại Điều 71 Bộ luật dân sự 2015, có đủ cơ sở để tuyên bố ông P là đã chết, ngày chết được xác định là ngày 01/01/2014 và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim D, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là: tuyên bố một người là đã chết. Người bị yêu cầu có nơi cư trú cuối cùng tại thị xã Phú Mỹ, nên được xác định đây là việc dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại Điều 27 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn P là đã chết của bà Nguyễn Thị Kim D thì thấy:

Căn cứ vào sổ hộ khẩu số 270512138 của Công an xã T, thị xã P cấp cho chủ hộ là ông Lê Văn P năm 2007 xác định được: Ông Lê Văn P có hộ khẩu thường trú tại: thôn P, xã T, thị xã P.

Theo xác nhận của bà Nguyễn Thị Kim D, cùng các con thì ông Lê Văn P đã bỏ nhà đi từ năm 2008, khi đi không để lại địa chỉ; gia đình đã tìm kiếm nhiều năm nhưng vẫn không có tin tức gì.

Theo kết quả xác minh của Công an xã T, thị xã P thì từ năm 2008 ông Lê Văn P đã bỏ địa phương, không còn sinh sống tại địa phương.

Để có cơ sở xem xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim D, sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà D (Bà D là vợ của ông Lê Văn P theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số xxx ngày 22/11/1994 của UBND xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu), Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố đã chết đối với ông Lê Văn P. Nội dung của Quyết định thông báo tìm kiếm này đã được đăng trên Báo Thanh niên vào các ngày 24, 25 và ngày 26/12 năm 2018; phát sóng trên kênh VTV9 trong 03 ngày (ngày 25, 26 và ngày 27/12/2018). Nhưng kể từ ngày đăng thông báo đến nay đã quá 04 tháng mà vẫn không có tin tức gì về ông Lê Văn P.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Ông Lê Văn P đã biệt tích từ năm 2008 đến nay là hơn 05 năm liền và không có tin tức xác thực là còn sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn P là đã chết của bà Nguyễn Thị Kim D.

[2.2] Xác định ngày, tháng, năm chết của ông Lê Văn P:

Theo lời trình bày của bà D và kết quả xác minh của Công an xã T, thị xã P thì ông Lê Văn P không có mặt tại địa phương từ năm 2008 đến nay. Do không xác định được ngày, tháng vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử xác định ngày có tin tức cuối cùng về ông P là ngày đầu tiên của năm tiếp theo, tức là ngày 01/01/2009 và xác định ngày chết của ông Lê Văn P là ngày 01/01/2014.

[3] Về chi phí tố tụng (Chi phí đăng thông báo tìm kiếm): Bà Nguyễn Thị Kim D phải chịu, đã nộp xong.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim D phải chịu số tiền: 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 và Khoản 2 Điều 71, Điều 72 Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

2. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim D về việc: “Tuyên bố một người là đã chết”.

2.1. Tuyên bố: Ông Lê Văn P, sinh năm 1960, nơi cư trú cuối cùng tại thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là đã chết; ngày ông Lê Văn P chết được xác định là ngày 01/01/2014.

2.2. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Lê Văn P là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân và gia đình, các quan hệ nhân thân khác của ông Lê Văn P được giải quyết như đối với một người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Lê Văn P được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Lê Văn P được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim D nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006681 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; bà D đã nộp xong lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã T, thị xã P,
- tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký tên và đóng dấu)

Cao Xuân Long